

Mẫu I.4.4

DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI ĐANG CÓ NHÀ ĐẦU TƯ QUAN TÂM NĂM

(Áp dụng đối với Cơ quan đăng ký đầu tư theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 47 Luật Đầu tư và điểm b khoản 1 Điều 93 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP;
Áp dụng đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 47 Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 93 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)
(Thời hạn báo cáo: trước ngày 10 tháng 4 năm sau năm báo cáo đối với cơ quan đăng ký đầu tư và cộng thêm 5 ngày làm việc đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ CẤP TỈNH/ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH

S T T	Tên nhà đầu tư	Nước đăng ký	Tên dự án	Vốn đăng ký dự kiến (USD)	Ngành cấp 1 (theo mục tiêu chính của dự án)	Mục tiêu dự án	Địa điểm	Diện tích đất (m ²)	Thuộc danh mục dự án thu hút đầu tư			Đề xuất
									Quốc gia	Lĩnh vực	Địa phương	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	Tổng số											

Chú thích:

- Các dự án liệt kê tại báo cáo này là các dự án nhà đầu tư đã tiếp xúc với cơ quan quản lý đầu tư và có đề xuất tương đối cụ thể
- Cột 6 ngành cấp 1 theo quy định tại Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ
- Cột 10, 11, 12 ghi số thứ tự dự án; số và ký hiệu văn bản ban hành danh mục thu hút/kêu gọi đầu tư quốc gia/ngành-lĩnh vực (nông nghiệp, công nghiệp...)/tỉnh-thành phố

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

